

# 1117 Series — LOẠI CÀNG XANH



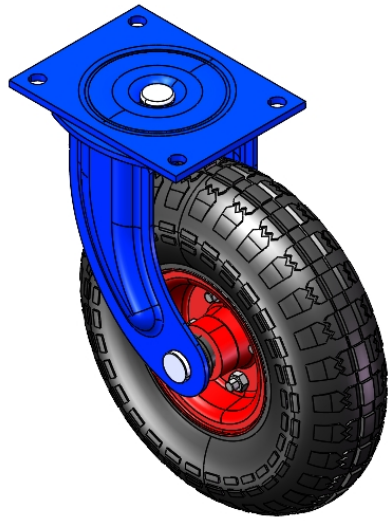
Bánh xe gió bánh xe bơm hơi (Đen) đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 273 x 87mm

YJ-11171000012051

Bánh xe xoay với đế đỉnh tán và khung dập.  
Hoàn thiện sơn màu xanh, hệ thống lắp đặt trên đế (6T).  
Lõi bánh xe bằng sắt, mặt lốp cao su đàn hồi chất lượng cao; cao su chịu lực tốt và chống mài mòn.  
Vòng bi bánh xe màu đen—vòng bi chính xác.

Bề mặt bánh xe: cao su đàn hồi chất lượng cao  
Lõi bánh xe: lõi sắt

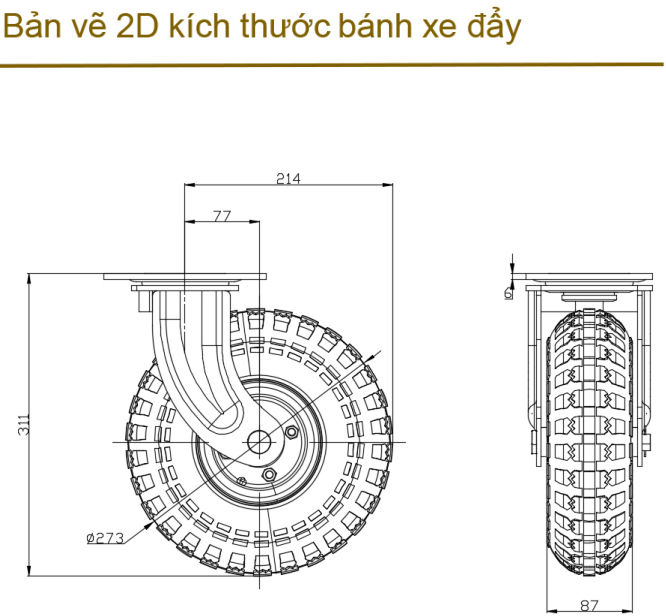
Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



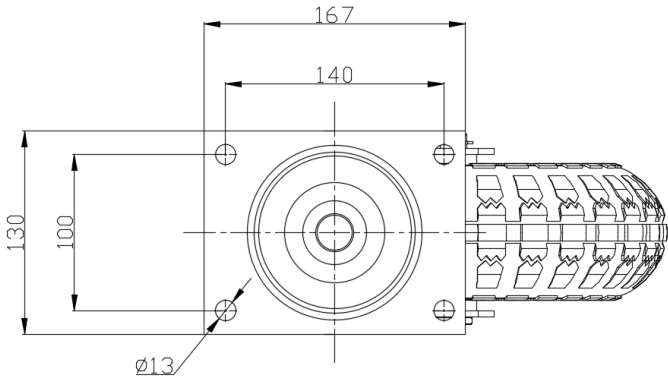
Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

| Quy cách chi tiết sản phẩm                                                |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 273mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 87mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                                                          | 167 x 130mm                 |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền                                           | 140 x 100mm                 |
| Khoảng cách các lỗ lắp                                                    | 13mm                        |
| Độ lệch tâm                                                               | 77mm                        |
| Sự can thiệp quay                                                         | 428mm                       |
| Tổng chiều cao                                                            | 311mm                       |
| Bán kính xoay                                                             | 214mm                       |
| Độ cứng                                                                   | 75±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                                                          | 200kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 350kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +70°C              |
| Càng bánh xe                                                              | Xoay                        |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đầy                                                   | 4.72kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

| Tổng quan ưu điểm    |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ● |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ● |



## Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



Bản vẽ chỉ mang tính chất tham khảo có thể khác với sản phẩm thực tế.

\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét